|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | **Mẫu số: A39-THADS**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP*  *ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)* | |
| TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | |
| **CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  tỉnh (thành phố)......................... | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
|  |  | |
| Số:......./QĐ-CTHADS | *............., ngày......tháng.......năm 20....* | |

|  |  |
| --- | --- |
| **QUYẾT ĐỊNH**  **Về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có)** | |
|  | |
| **CHẤP HÀNH VIÊN** | |
|  | |
| *Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 3 Điều 71, Điều 110, Điều 111 Luật Thi hành án dân sự;* | |
| *Căn cứ Bản án, Quyết định số.............ngày..........tháng.......năm........... của ......* | |
| *.............................................................................................;* | |
| *Căn cứ Quyết định thi hành án số......../QĐ-CTHADS ngày......tháng...... năm....... của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự..............................................;* | |
| *Xét thấy.............................................................. có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án.* | |
| **QUYẾT ĐỊNH:** | |
| **Điều 1.** Kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) của:........... ........................................................................................................................................  Địa chỉ: .....................................................................................................................  Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) bị kê biên gồm:  ................................................................................................................................................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................ ........................................................................................................................................ ........................................................................................................................................ | |
| **Điều 2.** Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. | |
|  | |
| **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. | |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Viện kiểm sát nhân dân.....................;  - UBND xã, phường....................;  - Kế toán nghiệp vụ;  - …………………..;  - Lưu: VT, HSTHA. | **CHẤP HÀNH VIÊN** |